

Số: 032/VTX/CV-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 04 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK HÀ NỘI**
(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGĐCK)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: Công ty Cổ Phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex
Mã chứng khoán: VTX
Địa chỉ trụ sở chính: 1B Hoàng Diệu, phường 13, Quận 4, TP.HCM
Điện thoại: (028) 3826 3621
Fax: (028) 3826 3622
Người thực hiện công bố thông tin: Ông Bùi Quang Liên - Tổng giám đốc, Người đại diện theo pháp luật.
Địa chỉ: 1B Hoàng Diệu, phường 13, Quận 4, TP.HCM
Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (028) 3826 3621
Fax: (028) 3826 3622
Loại công bố thông tin 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung công bố thông tin:

Báo cáo thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn <http://www.vietranstimex.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

BÙI QUANG LIÊN



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC
VIETRANSTIMEX

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020



MỤC LỤC



PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát	03
2. Quá trình hình thành và phát triển	04
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	08
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	09
5. Định hướng phát triển	10
6. Các rủi ro	12

PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình kinh tế	14
2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	15
3. Tổ chức nhân sự	16
4. Tình hình tài chính	19
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	21

PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	22
2. Tình hình tài chính	22
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	23
4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020	24
5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	25

PHẦN IV: QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị	26
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	26
3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty	27
4. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	27
5. Ban Kiểm soát	28
6. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành	28

PHẦN V: BÁO CÁO TÀI CHÍNH

29



THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên giao dịch:	VIETRANSTIMEX
Giấy ĐKKD số:	Số 0400101901 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 01/11/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 26/11/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. HCM cấp.
Vốn điều lệ:	209.723.210.000 đồng
Trụ sở chính:	1B Hoàng Diệu, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại:	(0283) 826 3621
Fax:	(0283) 826 3622
Website:	www.vietranstimex.com.vn
Email:	sale@vietranstimex.com.vn
Mã cổ phiếu:	VTX

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

27/03/1976:

Thành lập Công ty Đại lý Vận tải Đà Nẵng trực thuộc Bộ GTVT đảm nhận công tác đại lý vận tải hàng hóa tại các khu vực Đà Nẵng, Quy Nhơn, Nha Trang và các tỉnh lân cận.

27/11/1995:

Chuyển Công ty Dịch vụ Vận tải II thành Công ty Dịch vụ Vận tải Đà Nẵng trực thuộc Tổng Công ty Dịch vụ Vận tải.

20/04/1983:

Đổi tên Công ty Đại lý Vận tải Khu vực II thành Xí nghiệp Đại lý Vận tải Đà Nẵng trực thuộc Đại lý Vận tải đường biển Việt Nam.
01/08/1983: đổi tên Xí nghiệp Đại lý Vận tải Đà Nẵng thành Công ty Đại lý Vận tải đường biển II trực thuộc Tổng cục đường biển Việt Nam.

15/05/1997:

Chuyển Công ty Dịch vụ Vận tải Đà Nẵng thành Công ty Dịch vụ Vận tải II trực thuộc Bộ GTVT.

21/02/2003:

Đổi tên Công ty Dịch vụ Vận tải II thành Công ty Vận tải đa phương thức trực thuộc Bộ GTVT và hoạt động theo mô hình Công ty Mẹ - Công ty Con.

17/05/1979:

Đổi tên Công ty Đại lý Vận tải Đà Nẵng thành Công ty Đại lý Vận tải Khu vực II trực thuộc Bộ GTVT đảm nhận công tác đại lý vận tải hàng hóa tại các tỉnh Miền Trung từ Bình Trị Thiên (cũ) đến Phú Khánh (cũ).

11/03/1993:

Thành lập Doanh nghiệp Nhà nước – Công ty Dịch vụ Vận tải II trực thuộc Bộ GTVT theo quy chế về thành lập và giải thể Doanh nghiệp Nhà nước ban hành kèm theo Nghị định số 388/HĐBT ngày 20/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng (Nay là Chính phủ).

16/12/1987:

Chuyển Công ty Đại lý Vận tải Đường biển II thành Công ty Dịch vụ Vận tải II trực thuộc Bộ GTVT để đảm nhận nhiệm vụ tổ chức liên hiệp vận chuyển và thực hiện các loại dịch vụ vận tải.

11/03/2008:

Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành Quyết định số 598/QĐ-BGTVT của về việc phê duyệt danh sách doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa năm 2008; trong đó có Công ty Vận tải đa phương thức.

|1976| |1979| |1983| |1987| |1993| |1995| |1997| |2003| |2008|

I. THÔNG TIN CHUNG > Quá trình hình thành và phát triển

||||| 2010| 2012| 2013| 2014| 2015| 2016| 2018| 2020| 2021|

28/05/2010: phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty Vận tải đa phương thức.

21/07/2010: Công ty Vận tải đa phương thức tổ chức thành công việc bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

25/10/2010: Công ty Vận tải đa phương thức tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

01/11/2010: Công ty Cổ phần Vận tải đa phương thức chính thức hoạt động theo loại hình công ty cổ phần.

2012: Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức hoàn tất việc sáp nhập 03 Công ty con là CTCP phần Vận tải thủy Hà Nội, CTCP Vận tải đa phương thức 2 và Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức 6 vào Công ty Mẹ.

27/06/2013: Tổng Công ty Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC) tiếp nhận bàn giao đại diện phần vốn Nhà nước từ Bộ Giao thông Vận tải (MOT).

02/01/2013: Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức được cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cổ phần sau khi sáp nhập 03 Công ty con.

2015: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) có quyết định số 867/QĐ-ĐTKDV về việc bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức.

10/04/2014: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy chứng nhận đăng ký lưu ký tập trung cổ phiếu tại VSD.

21/04/2014: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ra Quyết định số 189/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận cho Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức được đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

29/04/2014: Công ty cổ phần Vận tải đa phương thức thông báo chính thức về việc giao dịch cổ phiếu trên sàn UpCom tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội. Ngày giao dịch đầu tiên là ngày 15/05/2014.

28/06/2016: Công ty cổ phần Kho vận miền Nam (SOTRANS) chính thức trở thành nhà đầu tư chi phối trên 51% vốn điều lệ của Công ty. Vietranstimex chính thức trở thành thành viên của SOTRANS Group.

01/11/2016: Đổi tên thành CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex.

17/12/2018: CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex chuyển trụ sở chính từ TP Đà Nẵng đến TP Hồ Chí Minh, cụ thể: Lầu 9 Tòa nhà B&L TOWER, số 119 – 121 Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh.

18/12/2018: Công ty chấm dứt hoạt động Chi nhánh miền Nam CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex; thành lập Chi nhánh miền Trung CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex.

01/07/2020: Công ty Indo Tran (ITL Corp) chính thức trở thành nhà đầu tư chi phối trên 51% vốn điều lệ của SOTRANS Group, Vietranstimex chính thức trở thành thành viên của SOTRANS Group và ITL Corp.

23/11/2020: CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex chuyển trụ sở chính tại TP Hồ Chí Minh, cụ thể: Tòa nhà Vietranstimex, số 1 B Hoàng Diệu, phường 12, quận 4, TP Hồ Chí Minh.

20/01/2021: CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex đầu tư các thiết bị cần cầu chuyên dụng 800 tấn và chính thức tham gia vào thị trường lắp đặt (điện gió, điện khí và lắp dựng cầu, ...).

CÁC SỰ KIỆN KHÁC



TOP 50 BIGGEST INTERNATIONAL COMPANIES IN HEAVY TRANSPORT AND LIFTING IN THE WORLD



• NĂM 2015

- Phương tiện vận tải có tổng trọng tải 10.275 tấn, Công ty nằm trong Top IC Transport 50 với thứ hạng xếp hạng 38/50 và là doanh nghiệp duy nhất của Việt Nam và Đông Nam Á trong bảng xếp hạng thường niên này;
- 100.000 giờ làm việc an toàn: Ngày 11/11/2015, Ban điều hành vận tải dự án Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn (Ban Nghi Sơn) đã long trọng tổ chức Lễ chúc mừng Công ty đạt cột mốc 100.000 giờ làm việc an toàn tại vùng kho bãi Nhà máy Lọc dầu Nghi Sơn, Xã Hải Thượng, Huyện Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa;
- Lãnh đạo Thành ủy Đà Nẵng đến thăm Công ty: Ngày 13/10/2015, Lãnh đạo Thành ủy Đà Nẵng do Đồng chí Phó Bí thư thường trực Võ Công Trí dẫn đầu đã đến thăm và chúc mừng Công ty nhân ngày doanh nhân Việt Nam.

• NĂM 2016

- Xếp hạng thứ 216 Top 500 Doanh nghiệp tăng trưởng và triển vọng xuất sắc nhất Việt Nam năm 2016;
- Xếp hạng thứ 43 Bảng xếp hạng Top 500 Công ty vận tải hàng nặng Thế giới năm 2016: Vietranstimex luôn có mặt trong Top 50 của Bảng xếp hạng trong 5 năm liên tiếp kể từ 2011;
- Lễ kỷ niệm 40 năm thành lập Vietranstimex (1976 – 2016): 40 năm vững bước dẫn đầu – Vươn tầm cao mới Công ty được xếp Top 50 doanh nghiệp vận tải hàng nặng hàng đầu thế giới trong 6 năm liên từ 2011 do Hiệp hội vận tải hàng nặng SC&RA bình chọn.
- Cổ phiếu mã VTX của Vietranstimex lọt vào danh sách UCom Premium 86: Ngày 17/06/2016, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) đã cho công bố bảng danh sách UCom Premium với 86 cổ phiếu chọn lọc trong số các cổ phiếu chưa được niêm yết tại sàn. Cổ phiếu của Vietranstimex với mã VTX đã có tên trong danh sách này;
- Giấy khen vì thành tích tốt trong việc chấp hành pháp luật lao động 24.11;
- Dự án tiêu biểu của Vietranstimex được Hiệp hội Logistics toàn cầu ghi nhận: Công trình “Vận chuyển và hạ thủy kiện Topside Module 2 nặng ba ngàn tấn tại Cảng hạ lưu PTSC, Vũng Tàu của Vietranstimex đã vinh dự được xếp hạng cao nhất và in ở trang đầu của tập san căn cứ vào tính chất công việc, cấu hình cơ-mooc và trọng lượng hàng hóa vận chuyển.

• NĂM 2017

- Dự án tiêu biểu của Vietranstimex được hiệp hội Logistics toàn cầu (GPLN) ghi nhận;
- Xếp hạng thứ 34 Bảng xếp hạng Top 50 Công ty Vận tải hàng nặng thế giới năm 2017: Vietranstimex đã có một bước tiến nhảy vọt khi vươn từ vị trí 43 lên vị trí thứ 34 trên bảng xếp hạng Top 50 Công ty bốc xếp, vận tải hàng nặng hàng đầu thế giới năm 2017 (ICT50 2017);
- Xếp hạng 311 trong Top 500 Công ty tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam năm 2017: Ngày 12/04/2017, Tổng giám đốc Vietranstimex – ông Võ Duy Nghi đã tham dự Lễ công bố Top 500 doanh nghiệp tăng trưởng và triển vọng xuất sắc nhất Việt Nam do Ban Tổ chức FAST500
- Top 10 Doanh nghiệp mạnh APEC 2017: Vào ngày 16/09/2017, đại diện Vietranstimex, ông Lê Bá Thọ - Chủ tịch HĐQT đã đến và nhận giải tại “Lễ công bố Tự hào doanh nghiệp, thương hiệu APEC 2017” do tạp chí Việt Nam

I. THÔNG TIN CHUNG > Đánh giá của HĐQT

hội nhập tổ chức nhằm quảng bá thương hiệu, vinh danh những nỗ lực, đóng góp của các doanh nghiệp cho cộng đồng và sự phát triển của xã hội.

• NĂM 2018

Xếp hạng thứ 35 Bảng xếp hạng Top 50 Công ty Vận tải hàng nặng thế giới năm 2018: Đây là năm thứ 8 liên tiếp Vietranstimex có mặt trong Top 50 bảng xếp hạng thường niên này.

• NĂM 2020

- Xếp hạng thứ 34 Bảng xếp hạng Top 50 Công ty Vận tải hàng nặng thế giới năm 2020: Vietranstimex đứng thứ 34 trên bảng xếp hạng Top 50 Công ty xếp dỡ, vận tải hàng nặng hàng đầu thế giới năm 2020 (ICT50 2020).

Hạ thủy và vận chuyển thành công tàu nhôm 2 thân lớn nhất thế giới APT James / Hull 397, có chiều dài 94m và nặng 1.100 tấn với quãng đường 80 km.

_ Vận chuyển thành công gói thầu G, A1, A2 cho dự án nhà máy lọc hóa dầu Long Sơn, Vũng Tàu.

- Vận chuyển và lắp đặt thành công 17 kiện hàng Modules, có tải trọng đến 1.400 tấn của Samsung Engineering cho nhà máy lọc hóa dầu Long Sơn, Vũng Tàu.

- Bảo vệ thành công hệ thống quản trị QHSE của Vietranstimex bao gồm: Hệ thống quản lý chất lượng: ISO 9001-2015, Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp: ISO 45001 – 2018 và Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 – 2015.

- Đầu tư cần cẩu tải trọng lớn 800 tấn, tham gia vào lĩnh vực lắp đặt các công trình trọng điểm quốc gia và các công trình điện gió, cầu đường, ...



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu

1. Vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng
2. Vận tải hàng hóa bằng đường bộ: Kinh doanh vận tải đa phương thức trong nước và quốc tế. Kinh doanh vận tải, dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
3. Vận tải bằng đường ven biển viễn dương;
4. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ;
5. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy; đại lý tàu biển và môi giới hàng hải; dịch vụ phụ trợ cho cảng sông, cảng biển; kinh doanh vận tải, dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường thủy. Quản lý và khai thác cảng sông và cảng biển. Dịch vụ cảng và bến cảng;
6. Bốc xếp hàng hóa: Bốc xếp hàng hóa; các dịch vụ phụ trợ bốc xếp khác;
7. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải: Kinh doanh dịch vụ logistic. Dịch vụ giao nhận hàng hóa. Dịch vụ khai thuế hải quan. Đại lý tàu biển và môi giới hàng hải. Dịch vụ cảng: hoa tiêu lại dất và hỗ trợ kéo tàu biển, cung cấp thực phẩm, dầu, nước, thu gom đồ rác và xử lý nước la canh thải, dịch vụ cảng vụ, bảo đảm hàng hải, dịch vụ khai thác trên bờ cần thiết cho hoạt động con tàu kể cả cung cấp thông tin liên lạc, nước và điện, sửa chữa khẩn cấp trang thiết bị, dịch vụ neo đậu và cầu cảng.
8. Kho bãi và lưu giữ hàng hóa: Cho thuê kho bãi, lưu giữ hàng hóa; dịch vụ kho ngoại quan.



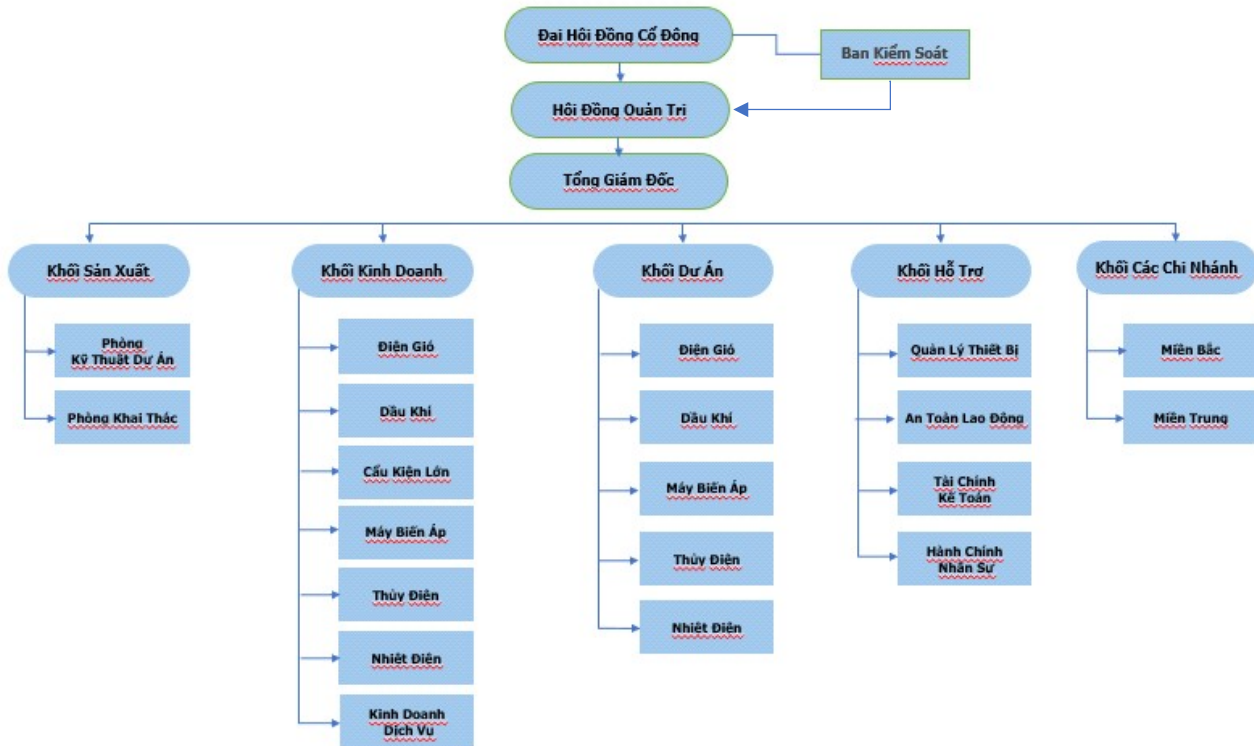
THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

Mô hình quản trị

Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo qui định của Luật Doanh nghiệp và các qui định pháp luật liên quan

- Đại hội đồng cổ đông: bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất Công ty;
- Hội đồng quản trị: là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT công ty gồm 03 thành viên, có trách nhiệm giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong Công ty;
- Ban kiểm soát: là bộ phận trong cơ cấu bộ máy quản lý của công ty, được ĐHĐCĐ thông qua thành lập để giúp kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động quản lý, điều hành công ty, chấp hành pháp luật, điều lệ và các quyết định của ĐHĐCĐ. BKS công ty gồm 03 thành viên.
- Tổng Giám đốc: là người phụ trách lãnh đạo và điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCĐ về tất cả các quyết định của mình liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty;

Cơ cấu bộ máy quản lý



Các công ty con, công ty liên kết:

Tên công ty: Công ty TNHH Liên doanh BNX – Vietranstimex
Địa chỉ: 40 Lê Văn Linh, Phường 12, Quận 4, TP Hồ Chí Minh
Mã số thuế: 0305664830
Nơi đăng ký: Cục Thuế Thành Phố Hồ Chí Minh
Tình trạng: Ngừng hoạt động theo biên bản thỏa thuận số vttbnx/2011 ngày 04 tháng 04 năm 2011.
Tỷ lệ sở hữu của Vietranstimex: 51%



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Giá trị cốt lõi và tầm nhìn

TẦM NHÌN	Trở thành công ty cung cấp dịch vụ Logistics siêu trường, siêu trọng hàng đầu Việt Nam và Đông Nam Á.
SỨ MỆNH	Cung cấp các giải pháp tổng thể về logistics siêu trường, siêu trọng cho các ngành công nghiệp nặng và năng lượng tái tạo.
GIÁ TRỊ CỐT LÕI	Dịch vụ khách hàng: Mọi hành động và kế hoạch của chúng tôi xuất phát từ nhu cầu của khách hàng. Chúng tôi luôn giữ cam kết và uy tín của mình. Tính chính trực: Chúng tôi kinh doanh dựa trên sự chính trực, đạo đức, niềm đam mê và trách nhiệm. Con người: Tạo ra môi trường làm việc thân thiện, kỷ luật nhưng sáng tạo, tập trung nâng cao kỹ năng và đánh giá cao sự đóng góp của nhân viên trong sự thành công của công ty. Công nghệ: Luôn chủ động áp dụng công nghệ mới góp phần nâng cao hiệu quả và sự thuận tiện cho khách hàng. Tuân thủ: Tuân thủ luật pháp, thực hành bộ quy tắc ứng xử và các quy chế, chính sách và quy định của Công ty.



Chiến lược phát triển

- Tiếp tục theo đuổi chiến lược cạnh tranh hỗn hợp giữa dịch vụ khác biệt và giá cả hợp lý;
- Tập trung vào các khách hàng mục tiêu thuộc các ngành công nghiệp có triển vọng tăng trưởng cao như: Năng lượng tái tạo, Xây lắp dầu khí, sản xuất và truyền tải điện, xi măng, hóa chất và giao thông;
- Liên doanh với các tập đoàn vận tải hàng đầu trên thế giới có cùng ngành nghề, công nghệ tiên tiến và năng lực mạnh để đấu thầu vận tải trong nước và quốc tế;
- Sử dụng hợp lý đòn bẩy tài chính để đổi mới công nghệ, đầu tư năng lực phương tiện thiết bị vận tải xếp dỡ hàng siêu trường siêu trọng. Tăng cường sử dụng nhà thầu phụ để triển khai các dự án vận chuyển hàng thông thường;
- Phát triển nguồn nhân lực và hệ thống quản trị trở thành năng lực cốt lõi; công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật ứng dụng và công nghệ thực hiện các dịch vụ kỹ thuật vận tải, xếp dỡ và lắp đặt thiết bị siêu trường siêu trọng;
- Mở rộng ngành nghề kinh doanh, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ qua việc phát triển lĩnh vực lắp đặt thiết bị, logistics siêu trường siêu trọng nhằm nâng cao giá trị và tầm ảnh hưởng trong lĩnh vực hoạt động của Công ty.



Các mục tiêu phát triển bền vững

Mục tiêu đối với môi trường

Một trong những yếu tố quyết định sự thành công của Vietranstimex trong những năm qua là việc cam kết tuân thủ Chính sách An toàn, Sức khỏe và Môi trường trong toàn Công ty. Đây là một yêu cầu bắt buộc trong lĩnh vực vận tải, xếp dỡ thiết bị siêu trường siêu trọng đòi hỏi mức độ an toàn rất cao với các quy trình kiểm tra và giám sát tuân thủ hết sức nghiêm ngặt. Điều này phù hợp với Chính sách chất lượng mà Ban Tổng Giám đốc của Công ty đề ra;

Chính sách An toàn Sức khỏe và Môi trường đã thể hiện sự cam kết của Ban lãnh đạo Công ty là: “Đảm bảo an toàn và sức khỏe cho tất cả người lao động của Công ty, đối tác, nhà thầu, khách hàng và cộng đồng có liên quan trong các hoạt động của Công ty; bảo vệ môi trường trong tất cả các hoạt động của Công ty và phù hợp với các quy định, luật lệ, quy tắc, công ước, tiêu chuẩn liên quan của Nhà nước và Quốc tế”;

Việc áp dụng Chính sách An toàn, Sức khỏe và Môi trường đã đem lại những thành công lớn, góp phần không nhỏ vào việc duy trì ổn định và tăng cường bền vững của Công ty. Các mối nguy cơ, nguy hiểm trong các hoạt động sản xuất kinh doanh đã được dự báo và kiểm soát; công tác kiểm tra, giám sát an toàn, sức khỏe và môi trường được duy trì thường xuyên.



Mục tiêu đối với xã hội và cộng đồng

Trách nhiệm xã hội của chúng tôi (Corporate Social Responsibility hay CSR) được hiểu là “Sự cam kết của doanh nghiệp đóng góp cho việc phát triển kinh tế bền vững, thông qua những việc làm nâng cao chất lượng đời sống của người lao động và các thành viên trong gia đình họ, cho cộng đồng và toàn xã hội, theo cách có lợi cho cả doanh nghiệp cũng như phát triển chung của xã hội”;

- Chúng tôi luôn tuân thủ những chuẩn mực về bảo vệ môi trường, bình đẳng về giới, an toàn lao động, quyền lợi lao động, trả lương công bằng, đào tạo và phát triển nhân viên, phát triển cộng đồng, ... thông qua những hoạt động cụ thể của chúng tôi trong suốt thời gian qua như: phụng dưỡng và chăm sóc Mẹ Việt Nam Anh Hùng; xây nhà tình thương, tình nghĩa; ủng hộ bảo lụt thiên tai, hiến máu nhân đạo, ...



CÁC RỦI RO

Rủi ro kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế. Tăng trưởng kinh tế nói chung sẽ làm tăng nhu cầu tiêu dùng xã hội, thúc đẩy sự gia tăng của sản lượng công nghiệp và giúp cho các doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của mình. Những năm gần đây, nền kinh tế Việt Nam luôn duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức cao và ổn định so với các nước trong khu vực và thế giới.

Nhìn chung các diễn biến gần đây của nền kinh tế đang và sẽ ảnh hưởng tích cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Rủi ro thanh khoản

Sự phát triển của nền kinh tế thường được đánh giá thông qua các yếu tố vĩ mô như tốc độ tăng trưởng kinh tế, biến động về tỷ lệ lạm phát hay lãi suất ... Các yếu tố này có những tác động mang tính hệ thống tới nền kinh tế. Sự biến động bất thường của các yếu tố này có thể gây ra những rủi ro cho các chủ thể tham gia vào nền kinh tế. Vì vậy việc phân tích môi trường vĩ mô nền kinh tế nhằm mục đích dự phòng mức độ tác động của yếu tố rủi ro đến chiến lược tăng trưởng và đảm bảo vận hành mô hình kinh doanh.



Rủi ro tỷ giá, lãi suất

Đối với doanh nghiệp, rủi ro lãi suất là rủi ro khi chi phí trả lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp và mức độ rủi ro về lãi suất cũng khác nhau giữa các ngành với nhau tùy theo cơ cấu nợ vay của các ngành đó.

Hiện đối với lãi suất cho vay, nhiều ngân hàng đang áp dụng lãi suất ưu đãi từ 8-10%/năm cố định trong 3,6 hoặc 12 tháng đầu, sau đó thả nổi theo thị trường từ 10-12%/năm. Cụ thể, các ngân hàng Vietcombank, BIDV, VietinBank cố định lãi suất cho vay bất động sản nhóm khách hàng cá nhân trong 1 năm đầu lần lượt ở mức 8,1%/năm, 8,5%/năm, 9%/năm. Ở mức 10-12%/năm có HDBank 11%/năm, Sacombank, Eximbank cùng lãi suất 11,5%/năm ...

Ngân hàng nhà nước điều hành lãi suất phù hợp với diễn biến vĩ mô và môi trường tiền tệ, chỉ đạo tổ chức tín dụng chủ động rà soát, cân đối tài chính để áp dụng lãi suất cho vay hợp lý trên cơ sở lãi suất huy động và mức độ rủi ro của khoản vay, đảm bảo an toàn tài chính. Trên cơ sở đánh giá diễn biến kinh tế vĩ mô và thị trường tiền tệ trong nước và quốc tế, đặc biệt trong bối cảnh nhiều ngân hàng trung ương liên tục cắt giảm lãi suất. Từ ngày 16/9 Ngân hàng nhà nước điều chỉnh giảm 0,25%/năm các mức lãi suất điều hành để tiếp tục tạo điều kiện hỗ trợ nền kinh tế và thanh khoản của hệ thống tổ chức tín dụng.

Về cơ bản, mặt bằng lãi suất duy trì ổn định, qua đó hỗ trợ tích cực cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tính ổn định hoạt động của các thị trường tiền tệ, ngoại hối.

Rủi ro giá nguyên nhiên liệu.

Hoạt động kinh doanh của Công ty chủ yếu liên quan đến vận tải logistics siêu trường siêu trọng, do đó, một trong những chi phí lớn của Công ty đến từ chi phí nguyên nhiên liệu, chủ yếu là xăng dầu. Không chỉ ở Việt Nam, thị trường nhiên liệu và những biến động của nó là một yếu tố vĩ mô được quan tâm hàng đầu ở tất cả các quốc gia bởi tầm quan trọng đối với nền kinh tế của cả thế giới, cho nên khi giá xăng dầu diễn biến bất thường sẽ tác động trực tiếp lên chi phí, và lợi nhuận của các công ty trong nền kinh tế, đặc biệt là các công ty sử dụng nguồn nguyên nhiên liệu chủ yếu là xăng dầu như Công ty Cổ phần vận tải đa phương thức Vietranstimex. Do đó, Công ty luôn quan tâm, theo dõi diễn biến thị trường nhiên liệu trong nước và thế giới nhằm có những biện pháp ứng phó kịp thời với tình hình thực tế.

Rủi ro nguồn nhân lực

Công ty Cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex hoạt động trong ngành vận tải siêu trường siêu trọng là lĩnh vực kinh doanh đặc thù đòi hỏi nguồn lao động có trình độ chuyên môn cao và chuyên biệt. Theo Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ logistics Việt Nam (VLA), giai đoạn 2017 -2020, ngành logistics Việt Nam cần thêm khoảng 200.000 lao động chất lượng cao, có trình độ chuyên môn, kỹ năng và trình độ tiếng Anh. Đến năm 2025, con số sẽ là 300.000 nhân viên chuyên nghiệp, có trình độ chuyên môn, ICT, tiếng Anh để đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Nhu cầu về nguồn nhân lực, yêu cầu về chất lượng ngày càng tăng cao là khó khăn lớn nhất đặt ra cho các công ty hoạt động trong cùng lĩnh vực nói chung và cho Vietranstimex nói riêng, phải làm sao để vừa thu hút được nhân tài vừa đảm bảo cân bằng được chi phí nhân công hợp lý và cạnh tranh so với thị trường. Công ty luôn chú trọng trong vấn đề an toàn lao động, quyền lợi lao động, đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ tay nghề cao, trả lương công bằng theo đúng năng lực nhằm khuyến khích người lao động phát huy hết tiềm năng trong công việc, góp phần gia tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

Rủi ro luật pháp

Đối với mỗi doanh nghiệp, trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, việc tuân thủ đúng các quy định của pháp luật là điều kiện quan trọng để doanh nghiệp hoạt động ổn định và hiệu quả. Là doanh nghiệp hoạt động trong ngành vận tải và là công ty cổ phần đại chúng, đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Vận tải đa phương thức Vietranstimex chịu sự chi phối của nhiều văn bản, quy phạm pháp luật như: Luật Giao thông đường bộ, Luật Hàng hải, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Hải quan ... các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Để kịp thời dự báo, ứng phó cũng như giúp Công ty có sự chuẩn bị tốt nhất đối với những thay đổi trong chính sách về luật, luôn theo dõi, cập nhật và nghiên cứu các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động kinh doanh của mình, đồng thời tham khảo và thuê tư vấn đối với những vấn đề pháp lý, từ đó có thể tận dụng tối ưu những điều kiện pháp lý có lợi và giảm thiểu thiệt hại khi một chính sách bất lợi với ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty được đưa ra

Rủi ro khác

Ngoài những rủi ro kể trên, còn có những rủi ro khác như: dịch bệnh covid-19, thiên tai, chiến tranh, hỏa hoạn... thường hiếm khi xảy ra nhưng khi xảy ra sẽ để lại hậu quả nghiêm trọng về tính mạng và tài sản. Công ty cần đảm bảo luôn thực hiện tốt và thường xuyên kiểm tra trong công tác phòng ngừa rủi ro bằng các phương thức như: mua bảo hiểm tài sản, hàng hóa, trang bị đầy đủ dụng cụ và thiết bị phòng cháy chữa cháy,... để hạn chế tối đa mức tổn thất khi có rủi ro.

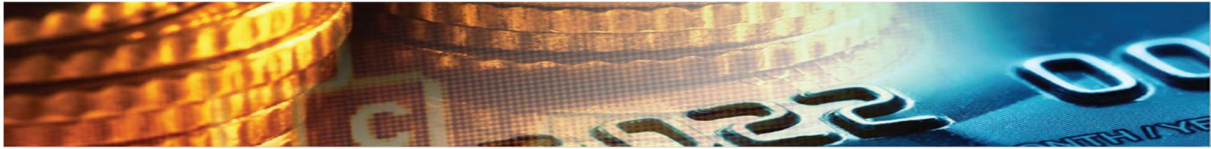


TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

TÌNH HÌNH KINH TẾ

Kinh tế – xã hội năm 2020 của nước ta diễn ra trong bối cảnh dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (Covid-19) bùng phát mạnh và diễn biến khó lường trên phạm vi toàn cầu đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế – xã hội của các quốc gia trên thế giới. Các nền kinh tế lớn đối mặt với tình trạng suy thoái sâu, tồi tệ nhất trong nhiều thập kỷ qua. Tuy nhiên, trong những tháng cuối năm, khi phần lớn các nền kinh tế tái khởi động sau phong tỏa do dịch Covid-19, dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới có những dấu hiệu khả quan hơn. Thương mại toàn cầu, giá cả hàng hóa đang dần được phục hồi, thị trường chứng khoán toàn cầu tăng mạnh trong tháng 11 và tháng 12 nhờ tín hiệu tích cực từ sản xuất và hiệu quả của vắc-xin phòng Covid-19. Những nền kinh tế lớn như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Cộng đồng chung châu Âu tuy vẫn đối mặt với nhiều khó khăn nhưng đã có xu hướng phục hồi trong những tháng cuối năm 2020 và dự báo tăng trưởng khả quan hơn trong năm 2021. Trong nước, bên cạnh những thuận lợi từ kết quả tăng trưởng tích cực năm 2019, kinh tế vĩ mô ổn định nhưng phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức. Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường làm tăng trưởng ở hầu hết các ngành, lĩnh vực chậm lại. Tình hình đứt gãy thương mại quốc tế gây ra những hệ lụy tới hoạt động sản xuất và xuất, nhập khẩu của Việt Nam. Tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm ở mức cao. Bên cạnh đó, hạn hán, xâm nhập mặn, mưa, lũ ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng cây trồng và đời sống nhân dân. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2020 đạt 7,02% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 1,62%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,92% và khu vực dịch vụ tăng 8,09%. Trên góc độ sử dụng GDP quý IV/2019, tiêu dùng cuối cùng tăng 7,29% so với cùng kỳ năm trước; tích lũy tài sản tăng 8,28%; xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 5,05%; nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 6,71%.

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2020 ước tính tăng 2,91% (Quý I tăng 3,68%; quý II tăng 0,39%; quý III tăng 2,69%; quý IV tăng 4,48%) so với năm trước, tuy là mức tăng thấp nhất của các năm trong giai đoạn 2011-2020 nhưng trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế – xã hội thì đây là thành công lớn của Việt Nam với mức tăng trưởng năm 2020 thuộc nhóm cao nhất thế giới. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,68%, đóng góp 13,5% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 3,98%, đóng góp 53%; khu vực dịch vụ tăng 2,34%, đóng góp 33,5% (Đóng góp của một số ngành dịch vụ thị trường có tỷ trọng lớn vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của năm 2020 như sau: Bán buôn và bán lẻ tăng 5,53% so với năm trước, đóng góp 0,61 điểm phần trăm; hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng 6,87%, đóng góp 0,46 điểm phần trăm; ngành vận tải, kho bãi giảm 1,88%, làm giảm 0,06 điểm phần trăm; ngành dịch vụ lưu trú và ăn uống giảm 14,68%, làm giảm 0,62 điểm phần trăm).



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

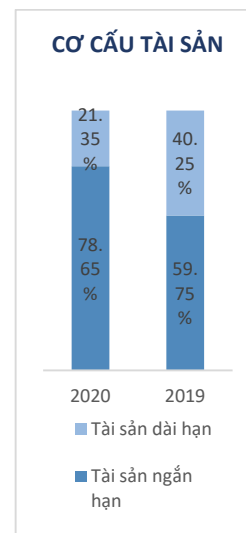
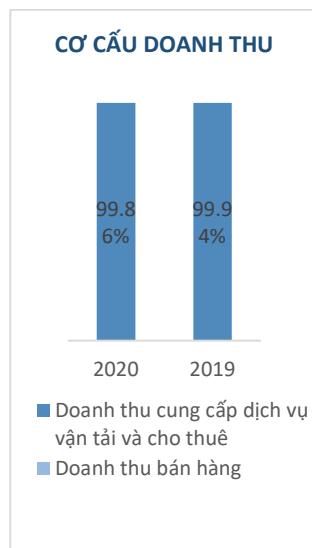
Năm 2020, được đánh giá là một năm khó khăn thách thức, khi thị trường vận tải vẫn chưa phục hồi ổn định và những thời điểm giảm sâu trong khi giá nhiên liệu tăng cao cộng với tình hình dịch bệnh Covid -19 đã ảnh hưởng rất mạnh đến tính hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy so với năm 2019, các chỉ tiêu đều sụt giảm nhưng cơ bản hoạt động của công ty vẫn có lãi. Để đạt được kết quả này, Công ty đã hết sức nỗ lực, áp dụng nhiều giải pháp tích cực nhằm vượt qua khó khăn. Công ty đã định hướng lại chiến lược kinh doanh:

- Tập trung chuyên sâu lĩnh vực cốt lõi về cung cấp giải pháp logistics cho hàng hoá siêu trường, siêu trọng. Trở thành một phần trong chuỗi cung ứng logistics của ngành năng lượng truyền thống và năng lượng tái tạo.
- Chú trọng mở rộng mạng lưới liên doanh, liên kết với các công ty có chung tầm nhìn nhằm xây dựng hệ sinh thái bền vững, kết nối giữa sản xuất, chế tạo công nghiệp nặng, cảng biển và cung cấp dịch vụ logistics siêu trường, siêu trọng.
- Đầu tư thiết bị khai thác dịch vụ siêu trường, siêu trọng có chiều sâu và tối ưu hoá qui trình sản xuất. Cơ cấu lại thiết bị, tài sản theo hướng chuyên môn hoá cao.

Kết quả kinh doanh năm 2020 như sau:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Tăng/giảm 2020 so với 2019 (%)
1	Tổng giá trị tài sản	298.545.101.169	317.171.235.739	-6,24%
2	Doanh thu thuần	272.461.340.208	198.483.135.785	-27,15%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.901.830.957	-29.993.384.034	-1.677,08%
4	Lợi nhuận khác	3.897.130.245	35.105.810.437	800,81%
5	Lợi nhuận trước thuế	5.798.961.202	5.112.426.403	-11,84%
6	Lợi nhuận sau thuế	4.430.271.661	4.368.630.202	-1,39%



Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2020

TỔ CHỨC NHÂN SỰ

Ban điều hành



Ông Bùi Quang Liên

Tổng Giám Đốc

Thạc Sĩ Quản Trị Kinh Doanh

Quá trình công tác:

- 1999-2001 Làm việc tại Viconship Sài Gòn.
- 2001-2015 Làm việc tại Evergreen Vietnam.
- 2016-2009 làm việc tại Vancouver, Canada.
- 2009-2011 làm việc tại công ty Tân Thanh Container, Giám đốc thương mại.
- 2011-2019 làm việc tại Tập đoàn Indo Trần, Giám đốc Cty Logistics Đường Sắt ITL.
- 2017-2020, Giám đốc Cty Dash Logistics (trực thuộc ITL Corp).
- 2018 -2020, Giám đốc Phân phối ITL (trực thuộc ITL Corp).
- 07/2020 đến nay Tổng Giám đốc CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex

Ông Nguyễn Văn Dương

Giám Đốc Kỹ Thuật

Kỹ sư

Quá trình công tác:

- 09/2008: Làm việc tại Công ty Vận tải đa phương thức, Kỹ sư phương án và sửa chữa P.KTDA.
- 01/2011: Làm việc Công ty CP Vận tải đa phương thức, Kỹ sư dự án P.KTDA.
- 05/2013: Trưởng P.Kỹ thuật, Cty vận tải Đa phương thức 9 (Cty con).
- 01/2015: Phó P.KTDA Công ty CP Vận tải đa phương thức.
- 01/2017 Trưởng P.KTDA Công ty CP Vận tải đa phương thức Vietranstimex đến nay.
- 01/2021 GD Kỹ thuật kiêm trưởng P.KTDA Công ty CP Vận tải đa phương thức Vietranstimex đến nay.

Ông Nguyễn Văn Hân

Giám Đốc Khai Thác

Kỹ sư Cơ khí - Ngành động lực

Quá trình công tác:

- 1998 - 1999: Làm tại công ty cơ khí thủy sản/ TP Đà Nẵng.
- 1999 - 2005: Làm việc Phòng Kỹ thuật – Vật tư/ Công ty dịch vụ vận tải 2.
- 2006 - 2007: PGĐ Xí nghiệp Vận tải đa phương thức 9.3.
- 2008 - 2010: Giám đốc Xí nghiệp Vận tải đa phương thức 9.3.
- 2011 - 2015: PGĐ Công ty CP Vận tải đa phương thức 9 (kiêm GD XN VTĐPT 9.3).
- 2016 - 2017: PGĐ Công ty Vận tải Đa phương thức 7.
- 2017 - 2018: Trưởng Phòng Khai thác công ty vận tải Đa phương thức – Vietranstimex.
- 2018 - 2019: Giám đốc Kỹ thuật – Khai thác Công ty CP Vận tải Đa phương thức – Vietranstimex.
- 2020 - 2021: Trưởng phòng Khai thác Công ty CP Vận tải đa phương thức – Vietranstimex.
- 01/2021 đến nay: Giám đốc Khai thác Công ty CP Vận tải đa phương thức - Vietranstimex

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM Tổ chức nhân sự

Ông Trịnh Quý Lâm

Giám Đốc Quản Lý Thiết Bị
Kỹ sư. Cơ Khí Động Lực

Quá trình công tác:

- 1995-2000 công tác tại Tổng Công Ty Dầu Tăm Tơ Việt Nam, Công nhân lái xe.
- 2000-2006 công tác tại Kinh Doanh Vận Tải tại HTXVT số 2 tại Bảo Lộc – Lâm Đồng, Điều hành vận tải.
- 2007-2015 công tác tại Công Ty TNHH Hoàn Hậu Phố tại Lộc Thành – Bảo Lâm – Lâm Đồng, Giám Đốc Điều Hành.
- 2015-2020 công tác tại ITL, Trưởng phòng vận tải
- Tháng 7/2020 đến nay, Giám đốc quản lý Thiết bị tại CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex

Ông Dương Việt Cường

Phó Giám Đốc Chi Nhánh Phía Bắc
Cử nhân Kinh tế quốc tế

Quá trình công tác:

- 1998-2000 Công ty Dịch vụ vận tải 2, Nhân viên giao nhận.
- 2000-2003 Công ty Vận tải Đa Phương Thức 1, Trưởng Phòng Kinh doanh.
- 2003-2008 Công ty Vận tải Đa Phương Thức 1, Giám đốc Chi nhánh.
- 2008-2016 Công ty Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex – CN Hải Phòng, Giám đốc Chi Nhánh.
- 2016-2018 Công ty Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex – CN Miền Bắc, PGĐ/Giám đốc Chi Nhánh.
- 07-11/2018, Phó TGĐ Cty CP HTGT.
- 2018-2020, Công tác tại Công ty CP Đầu tư Bảo Lai, Giám đốc XNK, GD Điều hành (công ty thành viên thuộc Bảo Lai).
- 10/2020 đến nay Phó Giám đốc CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex – CN Miền Bắc

Bà Phan Thị Yến Hoa

Kế Toán Trưởng
Ngày bổ nhiệm: 03/10/2020

Quá trình công tác:

- Tháng 1-6/2011 Làm việc tại Công ty TNHH International Macor, Trợ lý Kế toán trưởng.
- 2011-2016 Làm việc tại Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA, Kiểm toán viên cấp cao.
- 2016-2020 Kế toán trưởng tại Anova Trade Corporation.
- Tháng 4-9/2020 Trưởng phòng Kiểm toán tại công ty CP Đầu tư Thiên Ân.
- Tháng 10/2020 đến nay, Kế toán trưởng CTCP Vận tải đa phương thức Vietranstimex.

Những thay đổi trong ban điều hành

Thời điểm	Thay đổi ban điều hành
Từ 01/07/2020	Miễn nhiệm Ông Đỗ Hoàng Phương, chức danh Tổng Giám đốc Công ty
Từ 01/07/2020	Bổ nhiệm Ông Bùi Quang Liên, chức danh Tổng Giám đốc Công ty
Từ 01/10/2020	Miễn nhiệm Ông Hồ Xuân Hùng, chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty
Từ 01/10/2020	Miễn nhiệm Bà Nguyễn Thị Xuân, chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty

Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

TT	Chỉ tiêu	Số lượng NS năm 2019	Số lượng NS năm 2020
1	Toàn công ty	255	249
	- Trụ sở chính	220	196
	- Chi nhánh miền Nam	-	-
	- Chi nhánh miền Trung	12	16
	- Chi nhánh miền Bắc	23	37
2	Thu nhập bình quân người/tháng	14.464.000 VNĐ	14.860.467 VNĐ

Tính đến 31/12/2020 Tổng công ty có 249 người. Mặc dù năm 2020 là năm dịch covid 19 khó khăn chung và Công ty cũng thay đổi lớn trong nội bộ VTT do sự thay đổi Ban điều hành, nhưng các chính sách, chế độ đãi ngộ với người lao động vẫn được đảm bảo.

Công ty thực hiện tuyển dụng bổ sung nhân sự cao và cấp trung, hoàn thiện cơ cấu bộ máy tổ chức trong quý 4: vị trí Phó TGĐ đã từ nhiệm, tuy nhiên không tuyển dụng vị trí này nhằm và tiết giảm và tinh gọn bộ máy.



Đơn vị thực hiện tinh gọn bộ máy nhân sự, để chuẩn bị nhân sự cho năm 2021; đơn vị đang phỏng vấn đội ngũ chính vận hành cầu 800 tấn; đồng thời lên kế hoạch cho rà soát, sắp xếp, kiện toàn lại bộ máy nhân sự toàn công ty cho phù hợp với định hướng phát triển chung của tập đoàn, cũng như của công ty trong năm 2021 và các năm tiếp theo.

Chính sách nhân sự

Chính sách đào tạo: Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo nội bộ phối hợp với các tổ chức đào tạo bên ngoài, liên tục cho người lao động tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ, sử dụng, làm chủ các phương tiện thiết bị hiện đại, nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyên môn, góp phần nâng cao năng suất lao động.

Chính sách phúc lợi khác: Trong năm, mặc dù tình hình covid 19 khó khăn chung nhưng Công ty cũng đã tổ chức các hoạt động cho người lao động, tạo môi trường làm việc vui vẻ, thân thiện, đoàn kết nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình công nợ

- Khoản phải thu

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019 (triệu đồng)	Năm 2020 (triệu đồng)	Tăng/giảm 2020 so với 2019 (%)
I	Phải thu ngắn hạn	148.321.638.733	164.940.943.447	11,20%
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng	128.355.012.746	143.510.326.008	11,81%
2	Trả trước người bán	11.554.073.155	31.228.039.762	170,28%
3	Phải thu ngắn hạn khác	28.479.484.104	27.326.152.881	-4,05%
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(20.066.931.269)	(37.123.575.204)	85,00%
II	Phải thu dài hạn	793.629.195	793.629.195	0,00%
1	Phải thu dài hạn khác	793.629.195	793.629.195	0,00%
	Tổng	149.115.267.928	165.734.572.642	11%

- Khoản nợ phải trả

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019 (triệu đồng)	Năm 2020 (triệu đồng)	Tăng/giảm 2020 so với 2019 (%)
I	Nợ ngắn hạn	60.904.676.030	76.092.693.981	24,94%
1	Phải trả người bán ngắn hạn	37.471.836.272	14.250.730.703	-61,97%
2	Người mua trả tiền trước	3.562.206.265	14.508.056.763	307,28%
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	4.189.495.352	7.093.968.180	69,33%
4	Phải trả người lao động	3.688.166.424	4.648.643.419	26,04%
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	4.802.756.940	1.113.537.655	-76,81%
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	38.294.546	-	0,00%
7	Phải trả ngắn hạn khác	2.561.428.999	2.903.985.783	13,37%
8	Vay ngắn hạn	3.768.909.778	31.456.249.691	734,62%
9	Quy khen thưởng, phúc lợi	821.581.454	117.521.787	-85,70%
II	Nợ dài hạn	858.500.000	149.500.000	-82,59%
1	Phải trả dài hạn khác	258.500.000	149.500.000	-42,17%
2	Dự phòng phải trả dài hạn	600.000.000	-	-100,00%
	Tổng	61.763.176.030	76.242.193.981	23,44%

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2020
1. Các chỉ tiêu về khả năng ngắn hạn			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,93	3,28
- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,65	2,49
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	20,69	24,04%
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	26,08	31,65%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho bình quân	Vòng	12,00	3,76
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,869	0,64
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,63	2,20%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	1,85	1,83%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	1,41	1,42%
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,70	-15,11%
- Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng/cp	201	208



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

- Mã cổ phiếu: VTX
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu: 20.972.321 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 20.972.321 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Nguồn: tính đến 31/12/2020

STT	Chỉ tiêu	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông Nhà nước	-	-	-
II	Cổ đông trong nước	20.972.311	209.723.110.000	100%
1	Cá nhân	1.442.715	14.427.150.000	6.88%
2	Tổ chức	19.529.596	195.295.960.000	93.12%
III	Cổ đông nước ngoài	10	100.000	-
1	Cá nhân	10	100.000	-
2	Tổ chức	-	-	-
Tổng cộng		20.972.321	209.723.210.000	100%

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Thực hiện so với kế hoạch
Tổng doanh thu	296.979	198.483	66,83%
Lợi nhuận sau thuế	8.270	4.369	52,83%
Cổ tức	0	0	0

Nhìn chung kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 chưa đạt được theo kế hoạch đề ra đầu năm – doanh thu 296 tỷ đồng, lợi nhuận 8.27 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu do tình hình dịch bệnh và diễn biến kinh tế thế giới phức tạp, đồng thời các dự án và hợp đồng dự kiến ký kết và thực hiện vào trong năm 2020 bị kéo sang quý 1/2021 hoặc bị chậm lại.



2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Tăng/giảm 2019/2018 (%)
Tỷ lệ TSNH/Tổng TS	79%	70%	9%
Tỷ lệ TSDH/Tổng TS	21%	30%	-9%



Nợ phải trả

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019 (triệu đồng)	Năm 2020 (triệu đồng)	Tăng/giảm 2020 so với 2019 (%)
1	Tỷ lệ nợ phải trả/Tổng TS	32%	24%	-8%
2	Tỷ lệ nợ phải thu (NPT)/Nợ phải trả	2.41	2.17	-24%
3	Tỷ lệ Nợ phải thu khách hàng trong hạn/Nợ phải thu khách hàng	71%	39%	-32%
4	Tỷ lệ Nợ phải thu khách hàng quá hạn dưới 3 năm/Nợ phải thu khách hàng	16%	35%	19%
5	Tỷ lệ Nợ phải thu khách hàng quá hạn trên 3 năm/Nợ phải thu khách hàng	13%	26%	13%
6	Tỷ lệ Nợ phải thu khác/ Nợ phải thu	23%	20%	-3%
7	Tỷ lệ trích lập Dự phòng nợ phải thu khó đòi/ Nợ phải thu	16%	26%	10%

3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 ngày 29/06/2020 thông qua cơ cấu tổ chức quản lý mới, theo đó, Công ty sẽ thành lập Ban Kiểm soát trực thuộc ĐHĐCĐ.

Cơ cấu tổ chức quản lý Công ty bao gồm:

- ĐHĐCĐ
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban Tổng Giám đốc



4. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2021

Các mục tiêu năm 2021

Đơn vị: triệu đồng

Doanh thu	Lợi nhuận sau thuế
382,437	19,974

Giải pháp thực hiện

- Củng cố tổ chức xây dựng đội ngũ CBCNV ổn định, làm việc theo quy định và tính chuyên nghiệp cao.
- Tăng cường bồi dưỡng trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kinh nghiệm cho từng nhân viên, cử cán bộ chủ chốt đi học nâng cao trình độ, đáp ứng các yêu cầu cao của thị trường.
- Áp dụng các hình thức kỷ luật, thưởng phạt để khuyến khích người lao động.
- Các phòng ban, đơn vị phải xây dựng chương trình thực hiện tiết kiệm, thực hiện tiết giảm chi phí sản xuất hàng tháng để làm căn cứ xét thưởng cuối năm.



5. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Xử lý các loại chất thải phát sinh: Toàn bộ các khí thải phát sinh của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phát sinh từ nguồn phương tiện vận chuyển, các phương tiện vận chuyển của Công ty được Đăng kiểm định kỳ tại các cơ quan chức năng theo quy định và đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (theo tiêu chuẩn Euro 2). Nước thải và chất thải của Công ty chỉ là chất thải sinh hoạt thông thường và được thu gom từ Công ty vệ sinh môi trường. Công ty đảm bảo có sẵn các nguồn lực cần thiết để thiết lập, thực hiện, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý môi trường. Các nguồn lực bao gồm: nguồn nhân lực và kỹ năng chuyên môn hóa, cơ sở hạ tầng, nguồn lực công nghệ và tài chính. Vai trò, trách nhiệm và quyền hạn cần được xác định, được lập thành văn bản và được thông báo nhằm tạo thuận lợi cho quản lý môi trường có hiệu lực. Báo cáo kết quả hoạt động của hệ thống quản lý môi trường cho ban lãnh đạo để xem xét, kể cả các khuyến nghị cho việc cải tiến.

Công ty đảm bảo mọi nhân viên thực hiện các công việc của Công ty hoặc trên danh nghĩa của Công ty (Nhà thầu phụ) có khả năng gây ra (các) tác động đáng kể trên lên môi trường mà Công ty xác định được đều phải có đủ năng lực trên cơ sở đào tạo hoặc kinh nghiệm thích hợp, và có duy trì các hồ sơ liên quan Công ty thiết lập, thực hiện và duy trì một thủ tục để giám sát và đo lường trên cơ sở các đặc trưng chủ chốt của các hoạt động của mình có thể có tác động đáng kể lên môi trường.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC Báo cáo trách nhiệm MTXH

Đối với các khu vực xưởng sửa chữa và địa điểm kho bãi tại các khu công nghiệp đều được sử dụng nguồn nước thủy cục cung cấp và hệ thống nước thải tuân thủ các quy định pháp luật về: quy trình thiết kế hệ thống và xử lý thải của khu công nghiệp trên địa bàn quy định.

Thanh lý các phương tiện thiết bị cũ kỹ lạc hậu, có mức tiêu hao năng lượng cao bằng các phương tiện hiện đại và tiên tiến hơn đảm bảo; tiêu chuẩn khí thải quy định và mức tiêu thụ nhiên liệu, năng lượng điện ít hơn. (Theo báo cáo đầu tư và thanh lý 2017) Công ty tuân thủ chính sách môi trường của nhà nước nơi Công ty hoạt động, cam kết giảm thiểu các tác động môi trường do các hoạt động của Công ty với mục đích ngăn ngừa ô nhiễm, tuân thủ pháp luật, các yêu cầu khác và cố gắng nỗ lực cho các hoạt động cải thiện môi trường trong công ty và cho toàn cộng đồng.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Vietranstimex thực hiện đầy đủ các quy định liên quan đến người lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động và Luật bảo hiểm hiện hành.

Môi trường làm việc: Công ty thực hiện việc quan trắc môi trường làm việc định kỳ 01 năm/lần theo nghị định 44/2016/NĐ-CP. Công ty luôn cam kết tạo ra một môi trường làm việc an toàn, thân thiện với môi trường.

Đơn vị quan trắc môi trường lao động: Phân viện BHLĐ và bảo vệ môi trường miền Trung.

Chính sách tiền lương, thưởng: Vietranstimex với định hướng luôn tôn trọng và đề cao vai trò nguồn lực con người và sự đóng góp của mỗi cá nhân, trong đó đặc biệt là vai trò của cán bộ quản lý điều hành và công nhân sản xuất có tay nghề, chuyên môn cao. Công ty đã điều chỉnh lại Hệ thống thang bảng lương chi trả nhằm nâng cao tiền lương, thu nhập cho các đối tượng này. Qua đó, giúp công ty nâng cao cạnh tranh trên thị trường lao động về nguồn nhân lực.

Chính sách đào tạo: Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo nội bộ, giúp người lao động sử dụng, làm chủ các phương tiện thiết bị hiện đại, nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyên môn, góp phần nâng cao năng suất lao động; Công ty cũng phối hợp với các tổ chức đào tạo bên ngoài, liên tục cho người lao động tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ, phục vụ tốt hơn trong công tác sản xuất kinh doanh.

Chính sách phúc lợi: Công ty tổ chức cho người lao động được khám sức khỏe định kỳ hàng năm, tham quan du lịch bằng nguồn kinh phí của công ty. Tạo cho người lao động môi trường làm việc vui vẻ, thân thiện, nâng cao đời sống cho người lao động.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Ban lãnh đạo Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt công tác xã hội, ủng hộ đóng góp cộng đồng địa phương: Phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh Hùng; Hỗ trợ sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Quý đền ơn đáp nghĩa; Ủng hộ quà tết cho người nghèo; Ủng hộ đồng bào miền Trung,...



QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

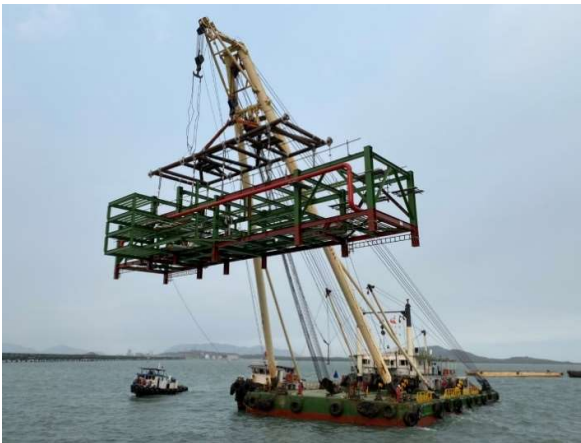
S T T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập		Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày 31/12/2020
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Ông Đỗ Hoàng Phương	Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc		29/06/2020	0%
2	Ông Phạm Tuấn Anh	Thành viên HĐQT		29/06/2020	0%
3	Ông Đặng Doãn Kiên	Thành viên HĐQT	04/2015		0%
4	Ông Lê Bá Thọ	Thành viên HĐQT	29/06/2020		0%
5	Ông Đặng Vũ Thành	Chủ tịch HĐQT	29/06/2020		0%

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Trong năm 2020, HĐQT Công ty đã tổ chức 19 phiên họp gồm các phiên thường kỳ và lấy phiếu biểu quyết bằng hình thức gửi văn bản, qua email nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị đã chủ động đánh giá thị trường và hoạt động sản xuất của công ty để ban hành các Nghị quyết theo đúng thẩm quyền, phù hợp với luật Điều lệ công ty và các văn bản pháp lý liên quan để cố gắng tận dụng các cơ hội đưa ra các định hướng kịp thời tháo gỡ và vượt qua khó khăn.

Trong quá trình thực hiện, Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành Công ty luôn thống nhất, đoàn kết trong việc xây dựng và thực hiện các mục tiêu theo đúng tinh thần Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, tạo sự tin tưởng cho người lao động và các cổ đông của Công ty.

Công ty luôn thực hiện việc công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời tới các cơ quan quản lý Nhà nước và cổ đông. Trang website: www.vietranstimex.com.vn đã đưa nhiều tin bài về tình hình hoạt động của Công ty.





3. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ kịp thời công tác giám sát, định hướng thông qua báo cáo và trao đổi công việc với Ban điều hành. Ban Tổng giám đốc thường xuyên trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị để xử lý kịp thời và hiệu quả các vấn đề phát sinh phục vụ yêu cầu quản lý và phát triển sản xuất của Công ty.

Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành đã nghiêm túc đánh giá lại toàn bộ quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020, kết quả lợi nhuận trong năm chưa hoàn thiện kế hoạch đề ra theo Nghị quyết, mặc dù Ban điều hành đã nỗ lực rất nhiều để giữ vững thị phần của Công ty trên thị trường vận tải có nhiều biến động trong năm qua, song vẫn còn các nguyên nhân chủ quan nội tại từ Công ty, yêu cầu Ban điều hành có các biện pháp quyết liệt hơn trong tổ chức điều hành hoạt động Công ty, để nâng cao hiệu quả kinh doanh trong năm 2021, nhằm đáp ứng nhiệm vụ của Công ty trong năm tiếp theo.

4. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị sẽ tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2021 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 và đạt mức tăng trưởng cao;
- Đổi mới chính sách lương thưởng, chính sách nhân viên, cơ chế phân cấp phân quyền, cải cách thủ tục hành chính;
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ và cử cán bộ đi học nâng cao nghiệp vụ;
- Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV trong Công ty;
- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.
- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty.
- Tìm kiếm thị trường tiềm năng mới, phát triển lĩnh vực hoạt động của Công ty kết hợp nâng cao chất lượng dịch vụ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

5. BAN KIỂM SOÁT

S T T	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày 31/12/2020
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Bà Trần Bảo Ngọc	Trưởng BKS	29/06/2020		0%
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh	Thành viên BKS	29/06/2020		0%
3	Ông Hồ Sĩ Tuấn	Thành viên BKS	29/06/2020		0%

BKS được thành lập từ giữa năm 2020 đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Quy chế về tổ chức và hoạt động của BKS. Nhìn chung, hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và BDH đã tuân thủ các quy định của Luật và các quy định pháp luật hiện hành, triển khai theo đúng định hướng và mục tiêu kinh doanh đã được ĐHCĐ thông qua.

6. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Xin xem Báo cáo tài chính năm 2020, phần Thuyết minh mục 28 “Nghiệp vụ với các bên liên quan”.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex đã công bố Báo cáo Tài chính năm 2020 đã kiểm toán trên hệ thống SSC IDS Client của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước, CIMS của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng tải tại website của Công ty: www.vietranstimex.com.vn, chọn mục Quan hệ cổ đông, Báo cáo tài chính.

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGCK Hà Nội;
- Lưu VT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC VIETRANSTIMEX
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



BÙI QUANG LIÊN